TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số**: 44 /**2021/QĐST- DS	*Tuyên Quang, ngày 29 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 28/2021/TLST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Trần Thị H**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Xóm Phố L, xã Th, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:* Anh **Vũ Thanh T**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Anh Vũ Thanh T có nghĩa vụ trả cho chị Trần Thị H số tiền là 157.000.000 *(một trăm năm mươi bảy triệu)* đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Anh Vũ Thanh T phải chịu 3.925.000 (*ba triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn)* đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch;

Chị Trần Thị H không phải chịu án phí. Hoàn trả cho chị Trần Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.925.000 (*ba triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn)* đồng

theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0000912 ngày 02/3/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADSTP Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu TATP Tuyên Quang

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Vinh